

Số: 42/2021/QĐST-KDTM

Từ Sơn, ngày 20 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành lập ngày 12 tháng 4 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 80/2021/TLST- KDTM ngày 15 tháng 3 năm 2021 về việc: “*Tranh chấp Hợp đồng tín dụng*”

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần S;

Địa chỉ: Số 266 – 268 N, phường 8, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D

Chức vụ: Tổng giám đốc;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Thành Tr;

Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần S, chi nhánh Bắc Ninh

Người đại diện được ủy quyền lại:

1. Ông Đào Quang T, sinh năm 1984;

Trưởng phòng kiểm soát rủi ro – Ngân hàng Thương mại Cổ phần S, chi nhánh Bắc Ninh

2. Ông Đỗ Văn L, sinh năm 1983;

Phó phòng kiểm soát rủi ro – Ngân hàng Thương mại Cổ phần S, chi nhánh Bắc Ninh

-Bị đơn: Ông Đàm Thế Th, sinh năm 1976;

Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1986 (vợ ông Th);

Người đại diện theo ủy quyền của bà Vân: Ông Đàm Thế Th

Cùng địa chỉ: Khu phố MĐ, Phường HM, thị xã Từ Sơn, Bắc Ninh

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về yêu cầu khởi kiện:

Ông Đàm Thế Th, bà Nguyễn Thị V có nghĩa vụ thanh toán ngay cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S tổng số tiền vay theo hợp đồng tín dụng 1917200098 ngày 25/6/2019 (tính đến ngày 12/4/2021) là 434.356.906đồng; Bao gồm: Nợ gốc 345.584.177đồng; Nợ lãi 88.772.729 đồng (Lãi trong hạn 60.377.378 đồng; Lãi quá hạn 27.694.990đồng; Lãi phạt: 700.361đồng). Các khoản lãi tiếp tục phát sinh theo Hợp đồng tín dụng từ ngày 12/4/2021 cho đến khi ông Th, bà V thi hành xong toàn bộ nghĩa vụ;

Trường hợp ông Đàm Thế Th, bà Nguyễn Thị V không trả hoặc không trả đầy đủ cho Ngân hàng TMCP S thì Ngân hàng yêu cầu Cơ quan Thi hành án tiến hành xử lý tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất của thửa đất số 652, tờ bản đồ số 1, diện tích 113m² (Theo kết quả đo đạc chính quy là 116,8m², lý do diện tích tăng do sai số kỹ thuật đo đạc) đứng tên chủ sử dụng đất là ông Đàm Thế Th tại thôn MĐg, xã HM (nay là Khu phố MĐ, phường HM, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh) đã được Ủy ban nhân dân huyện Từ Sơn cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AB703982, số vào sổ GCN: H00077 ngày 09/3/2005. Tài sản trên đất gồm: 01 nhà ở xây dựng năm 1997, kết cấu tường chịu lực, sàn tầng 1 bê tông cốt thép, 01 tum; 01 bếp mái lợp Proximang; Sân lát gạch, phía trên lợp tôn; Tường bao và cổng ngõ.

Trường hợp ông Đàm Thế Th, bà Nguyễn Thị V thực hiện xong toàn bộ nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi; Ngân hàng Thương mại Cổ phần S có nghĩa vụ trả lại cho ông Th, bà V: Bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nói trên.

Trường hợp sau khi bán tài sản đảm bảo mà không đủ bù đắp số tiền vốn gốc nợ vay, tiền lãi vay, lãi phạt có liên quan, chi phí tòa án, chi phí phát mại tài sản (nếu có) thì ông Th, bà V có trách nhiệm thanh toán số tiền còn thiếu.

2.2 Án phí và chi phí tố tụng:

Ông Đàm Thế Th và bà Nguyễn Thị V chịu toàn bộ án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm và được xét giảm số tiền án phí do điều kiện khó khăn, không tự mình gây ra. Ông Th, bà V còn phải chịu án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm là: 5.343.000đ (*Năm triệu ba trăm bốn mươi ba ngàn đồng*) .

Trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn thương tín số tiền tạm ứng án phí: 10.000.000đồng (*Mười triệu đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2019/0004006 Ngày 09 tháng 3 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Chi phí cho việc xem xét, thẩm định tại chỗ tài sản thế chấp hết số tiền 3.000.000đồng. Ngân hàng TMCT Sài Gòn thương tín đã nộp đủ số tiền tạm ứng 3.000.000đồng. Ông Th, bà V phải hoàn trả cho Ngân hàng TMCT S số tiền 3.000.000đ (*Ba triệu đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *TAND tỉnh BN;*
- *VKSND TX, tỉnh;*
- *Chi cục THA TXTS;*
- *Lưu hồ sơ vụ án, VP.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phong